

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HSST
Ngày 24/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Hường và ông Trương Văn Thành

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Dung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Lâm, Kiểm sát viên.

Vào hồi 8h, ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/TLST- HS, ngày 31/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **LÊ THUẦN S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 12 năm 1991, tại thị trấn H, huyện H, Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn L, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Thuần H, sinh năm: 1955 và con bà Ngô Thị B, sinh năm: 1966; Điều trú tại thôn L, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ Trịnh Thị P, sinh năm: 1991 (đã ly hôn); Con: có 02 con (con lớn sinh năm: 2010, con nhỏ sinh năm: 2012), hiện đang sinh sống với mẹ. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Thuần H, sinh năm: 1955; Nơi cư trú: Thôn L, thị trấn H, huyện H, Hà Tĩnh. (Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1966; Nơi cư trú: Thôn S, thị trấn H, huyện H, Hà Tĩnh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thuần S là đối tượng nghiện ma túy và loại ma túy thường sử dụng là Methamphetamine (ma túy tổng hợp dạng đá). Vào tối ngày 04/7/2020, Lê Thuần S gọi điện thoại từ số thuê bao 0784162379 của mình đến số thuê bao 0977074430 của một người tên thường gọi là “Bảo L” và nói “*có hàng không để cho anh dăm trăm*” (ý nói là bán cho Lê Thuần S năm trăm nghìn tiền ma túy tổng hợp dạng đá). Người tên “Bảo L” nói “*để coi đã, cứ chờ đó*”. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, “Bảo L” gọi điện từ số thuê bao 0849198669 đến số thuê bao 0784162379 của Lê Thuần S và nói “*lên gần nhà mà lấy*”. Nghe vậy, Lê Thuần S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38M1-353.47 đi đến đoạn đường 19/8 thuộc địa phận thôn L, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh để mua ma túy. Đến nơi, Lê Thuần S gặp “Bảo L” đi xe máy điện đã đứng chờ. Gặp nhau, Lê Thuần S nói “*cho anh nợ*”. Người nữ tên “Bảo L” đưa 01 (một) gói ni lông bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng cho S rồi đi. S cầm lấy bỏ vào 01 (một) lọ nhựa có sẵn ở giá để hàng giữa thân xe rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38M1-353.47 đi theo tuyến đường tránh Quốc lộ 1A hướng từ Nam ra Bắc. Đến 21 giờ 20 phút cùng ngày, Lê Thuần S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38M1-353.47 đi đến gần Cây xăng dầu xã Thạch Thanh cũ thuộc địa phận Thôn S, thị trấn H, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã dừng lại để nghe điện thoại. Cùng lúc này, Lực lượng Cảnh sát phòng chống ma túy Công an huyện Thạch Hà đang tuần tra trên tuyến đã phát hiện Lê Thuần S có dấu hiệu nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ 01 (một) gói ni lông bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong lọ nhựa để ở giá để hàng giữa thân xe mô tô do S điều khiển. Lê Thuần S trình bày gói ni lông chứa chất tinh thể rắn màu trắng bị thu giữ nói trên là ma túy tổng hợp dạng đá mua về để sử dụng.

Theo Kết luận giám định Kết luận giám định số 140/GĐMT-PC09 ngày 06/7/2020, của Phòng PC09 Công an tỉnh kết luận: *Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 gói ni lông đựng trong lọ nhựa màu trắng, ghi nhãn hiệu “Ausmezol” gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2069gam, là Methamphetamine. Các vật thể dạng tròn chứa trong 01 (một) gói giấy màu trắng được dán kín, để trong lọ nhựa màu trắng, ghi nhãn hiệu “Ausmezol” gửi giám định không phải là chất ma túy, có khối lượng 1,3772gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323, N định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Với hành vi trên, tại cáo trạng 35/2020/VKSTH, ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đã truy tố bị cáo Lê Thuần S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) lọ nhựa màu trắng, ghi nhãn hiệu AUSMEZOL bên trong chứa 01 (một) gói ni lông chứa chất tinh thể rắn màu trắng và 01 (một) gói giấy màu trắng chứa các vật thể dạng tròn được dán kín.

- 01 (một) điện thoại di động dạng bàn phím nhãn hiệu ZIP MOBILE, màu đen, viền bạc, số IMEI là 359454038203176 gắn thẻ sim số 0784162379.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 38M1-353.47.

* Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38M1-353.47 là của ông Lê Thuần H, sinh năm: 1955, trú tại thôn L, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (là bố đẻ của bị cáo Lê Thuần S). Ông Lê Thuần H không biết Lê Thuần S sử dụng xe vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên ngày 25/8/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã trả lại xe cho chủ sở hữu.

Các vật chứng còn lại ngày 31/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đã ra quyết định chuyển từ kho vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đến kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà để quản lý theo quy định.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề N Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thuần S từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (04/7/2020).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c, khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy là tang vật của vụ án; tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 N quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thuần S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì;

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Thuần S: Bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm và rất hối hận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra huyện Thạch Hà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Vì vậy, HĐXX khẳng định quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định: Vào lúc 21 giờ 20 phút ngày 04/7/2020, tại địa phận Thôn S, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Thuần S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2069 gam Methamphetamine (là chất gây nghiện Nhà nước cấm lưu hành). Hành vi của bị cáo S đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh về điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt:* Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Vì vậy, cần được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên quá trình lượng hình cũng cần xem xét bị cáo lần đầu phạm tội; sau khi phạm tội đã nhận thức được lỗi lầm, thành khẩn khai báo, để từ đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan H của pháp luật, nhưng dù giảm nhẹ đến đâu cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tránh xa với tệ nạn ma túy, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đề N đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng:* 0,1814 gam là Methamphetamine sau khi đã lấy 0,0255 gam giám định không hoàn lại là chất gây nghiện Nhà nước cấm lưu hành; 01 (một) túi ni lông chứa các vật thể dạng tròn có khối lượng 0,13269gam không phải là chất ma túy (sau khi đã lấy 0,0503gam giám định) và lọ nhựa nhãn hiệu AUSMEZOL, bao gói được cho vào 01 (một) hộp giấy màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ZIP MOBILE, màu đen, viền bạc, số IMEI là 359454038203176 gắn thẻ sim số 0784162379 là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[7] *Các vấn đề khác:* Trong quá trình điều tra, Lê Thuần S khai đã mua ma túy của một người phụ nữ có tên thường gọi là “Bảo L” vào tối ngày 04/7/2020. Quá

trình điều tra xác định người phụ nữ có tên gọi là “Bảo L” là Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm: 2003, có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố 7 thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên sau khi xảy ra vụ án đến nay Nguyễn Thị Cẩm L không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên Công an huyện Thạch Hà chưa thể làm việc với đối tượng để xác định vai trò cụ thể. HĐXX yêu cầu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà tiếp tục áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để điều tra làm rõ và xử lý khi có căn cứ.

Đối với ông Lê Thuần H là người đã cho Lê Thuần S mượn xe mô tô để làm phương tiện đi lại, khi S sử dụng xe của ông H để làm phương tiện với mục đích phạm tội thì ông H không biết nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông H.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm a, c, khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 N quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Lê Thuần S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Lê Thuần S 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 04/7/2020.

2. *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy 0,1814gam là Methamphetamine (sau khi đã lấy 0,0255gam giám định không hoàn lại); 01 (một) túi ni lông chứa các vật thể dạng tròn có khối lượng 0,13269gam không phải là chất ma túy (sau khi đã lấy 0,0503gam giám định) và lọ nhựa nhãn hiệu AUSMEZOL, cùng với vỏ, bao gói được cho vào 01 (một) hộp giấy màu xanh dán kín.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ZIP MOBILE, màu đen, viền bạc, số IMEI là 359454038203176 gắn thẻ sim số 0784162379.

(*Đặc điểm các vật chứng nói trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 31/8/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà*).

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Lê Thuần S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Ân xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA Dân sự Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Thành Nhân